

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁC PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC "CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ"

VŨ VĂN GÀU (*)

Khẳng định "cần kiệm liêm chính, chí công vô tư" là một trong những phẩm chất đạo đức mà Hồ Chí Minh luôn đặt lên vị trí hàng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của mỗi chúng ta, nhất là của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, trong bài viết này, tác giả đã làm rõ, khi tiếp thu, kế thừa và phát triển sáng tạo những khái niệm vốn có này của đạo đức phương Đông và đạo đức truyền thống Việt Nam, Hồ Chí Minh đã giải thích rất rõ, rất cụ thể, ngắn gọn và dễ hiểu về nội dung của những phẩm chất đạo đức này với những bổ sung mới về nội dung và phương thức thực hiện. Với Hồ Chí Minh, các phẩm chất này là những phẩm chất hết sức cần thiết đối với mọi người Việt Nam, không chỉ khi đất nước có chiến tranh, mà ngay cả khi đất nước phát triển trong hòa bình xây dựng; không chỉ là một yêu cầu đạo đức, mà còn là yêu cầu của chính sự phát triển kinh tế - xã hội, của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Do vậy, nhận thức, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc tư tưởng Hồ Chí Minh về các phẩm chất đạo đức này là cần thiết để tiếp tục đẩy mạnh theo chiều sâu Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Sau bốn năm thực hiện Chỉ thị 06 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá X) về Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", trên phạm vi cả nước, có thể nói, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã nhận thức rõ hơn và thấm nhuần sâu sắc hơn vai trò, giá trị to lớn của tư tưởng đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong đời sống tinh thần của xã hội ta. Giờ đây, phong trào học tập, tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trên phạm vi cả nước đang ngày càng đi vào chiều

sâu, thực chất, hiệu quả. Nhận thức rõ tầm quan trọng và ý nghĩa thiết thực của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và nhằm mục đích nâng cao hơn nữa đạo đức cách mạng, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội khác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, tại Đại hội XI, Đảng ta đã khẳng định: "Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng thường

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trưởng Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

xuyên, lâu dài của cán bộ, đảng viên, của các chi bộ, tổ chức đảng và các tầng lớp nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, *thực sự là một tấm gương về phẩm chất đạo đức, lối sống*”(1) (chúng tôi nhấn mạnh – V.V.G). Theo tinh thần đó, ngày 14-5-2011, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương (khoá XI) đã ban hành Chỉ thị số 03 – CT/TW về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Để góp phần thực hiện yêu cầu chung đó, theo chúng tôi, trước hết, mỗi chúng ta đều cần phải nhận thức sâu sắc tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, mà *“cần kiệm liêm chính, chí công vô tư” là một trong những phẩm chất đạo đức cốt lõi* mà Người luôn đặt lên vị trí hàng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Như chúng ta đều biết, đạo đức mới, đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh xây dựng bao quát một nội dung rộng lớn, phong phú. Trong đó, “trung với nước, hiếu với dân”; yêu thương con người; “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”; giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy vũ không thể khuất phục và tinh thần quốc tế trong sáng là những phẩm chất đạo đức nền tảng, những chuẩn mực đạo đức cơ bản làm nên những giá trị đạo đức trường tồn, cao đẹp trong tư tưởng đạo đức của Người.

Về phẩm chất *“cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”*, có thể nói, đây là một

trong những phẩm chất đạo đức nền tảng, một trong những chuẩn mực đạo đức cơ bản được Hồ Chí Minh dành cho sự quan tâm nhiều nhất, được Người đề cập đến nhiều nhất, thường xuyên nhất, từ “Đường kách mệnh” (1927) đến bản “Di chúc” (1969) lịch sử mà Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Bởi lẽ, phẩm chất, chuẩn mực đạo đức này không chỉ gắn liền với hoạt động hàng ngày của mọi người, lấy chính bản thân mỗi người làm đối tượng điều chỉnh, mà còn gắn liền và là một biểu hiện cụ thể, sinh động của phẩm chất “trung với nước, hiếu với dân”. Không chỉ thế, đối với bất cứ người nào cũng vậy, phẩm chất này có hay không, có nhiều hay ít đều được thể hiện qua hoạt động thực tiễn, trong việc công cũng như việc tư, trong sinh hoạt cũng như trong công việc mà người đó đảm nhiệm. Trong cuộc sống hàng ngày, nếu sự đối trá vẫn còn tìm được nơi ẩn náu thì những thói lười nhác, hoang phí, xa xỉ, bất liêm, bất chính, hủ bại, sa đọa, thu vén lợi ích cá nhân, làm hại lợi ích chung,... vẫn còn diễn ra hàng ngày, hàng giờ.

“Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư” là những khái niệm vốn có của đạo đức phương Đông và đạo đức truyền thống Việt Nam. Tiếp thu và phát triển sáng tạo những khái niệm này, Hồ Chí Minh đã giữ lại những yếu tố tốt đẹp, hợp lý,

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.257 - 258.

lọc bỏ những gì không còn phù hợp và đưa vào đây những nội dung mới, những yêu cầu mới do sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta đặt ra. Đưa “cần kiệm liêm chính” của đạo đức phương Đông và đạo đức truyền thống Việt Nam thành một trong những nội dung cốt lõi của đạo đức mới, đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính, nhưng không bao giờ làm mà bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay, ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước cho dân”(2).

Từ quan điểm như vậy về ý nghĩa lớn lao và giá trị cao đẹp của phẩm chất đạo đức này, ngay ở trang đầu của “Đường cách mệnh” - một trong những tác phẩm đầu tiên mà Hồ Chí Minh viết ra làm tài liệu phục vụ việc bồi dưỡng lớp cán bộ đầu tiên của cách mạng Việt Nam, Người đã nói về “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư” trong 23 điều về “tư cách một người cách mạng” khi giải quyết ba mối quan hệ: Đối với mình, đối với người và đối với việc(3).

Trong suốt những năm tháng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, mỗi khi nói về đạo đức mới, đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh luôn nói về “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư” với tư cách một phẩm chất đạo đức nền tảng, một chuẩn mực đạo đức cơ bản, một giá trị

đạo đức cao đẹp mà mỗi người cách mạng cần phải có, phải thực hiện. Ngay cả trước khi phải từ biệt thế giới này để “đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác”, trong “Di chúc” để lại cho chúng ta, Người vẫn không quên nói về “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”. Người viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công và vô tư”(4).

Mỗi khi nói về phẩm chất đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, Hồ Chí Minh đều giải thích rất rõ, rất cụ thể, ngắn gọn, dễ hiểu đối với mọi người. Bởi theo Người, phẩm chất đạo đức này là phẩm chất hết sức cần thiết đối với mọi người Việt Nam, không chỉ khi đất nước có chiến tranh, mà ngay cả khi đất nước phát triển trong hoà bình xây dựng. Với Người, phẩm chất này không chỉ là một yêu cầu đạo đức, mà còn là yêu cầu của chính sự phát triển kinh tế - xã hội, của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Mỗi lần nói về phẩm chất đạo đức này, Người đều bổ sung thêm ý mới, nội dung mới. Song, có thể nói, nội dung cơ bản nhất của nó đã được Người chỉ rõ trong tác phẩm “Cần kiệm liêm chính”. Ở đây, khi coi “cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của Đời sống mới, nền tảng

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.6. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.321.

(3) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.2, tr.260.

(4) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.12, tr.498.

của Thi đua ái quốc”, là bốn đức tính cần có của con người và khi so sánh chúng với bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông của trời mà “thiếu một mùa thì không thành trời”, với bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc của đất mà “thiếu một phương thì không thành đất”, Hồ Chí Minh khẳng định: “Thiếu một đức, thì không thành người”(5). Giải thích rõ nội dung của cần, kiệm, liêm, chính, Người viết:

- *Cần* “là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai”.

- *Kiệm* “là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”.

- *Liêm* “là trong sạch, không tham lam”. Trái ngược với liêm là bất liêm. Bất liêm là “tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên”.

- *Chính* “là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà”(6).

Từ sự giải thích này và từ những ý, những nội dung mà trước đó và sau này đã được Người bổ sung thêm, chúng ta có thể hiểu, trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh:

Cần là tính lao động cần cù, siêng năng; lao động một cách có kế hoạch, một cách sáng tạo và có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm vào lao động của bất cứ ai. Không chỉ thế, cần còn là lao động với tư cách nghĩa vụ thiêng liêng và là nguồn sống, nguồn hạnh phúc và niềm vui đối với mỗi người.

Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền bạc của nước, của dân và của chính bản thân mỗi người; là phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; là không tiêu xài xa xỉ, hoang phí, tiêu xài không đúng lúc, đúng nơi đúng việc; là không phô trương một cách hình thức,... Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, khi không cần tiêu thì một xu cũng không tiêu; khi cần tiêu vì lợi ích cho nước, cho dân thì dù có phải tốn bao nhiêu công, bao nhiêu của cũng sẵn sàng, cũng vui lòng.

Liêm là phải biết quý trọng và biết giữ gìn tài nguyên, tài sản, tiền bạc của Nhà nước và nhân dân; là không được xâm phạm, chiếm đoạt dù chỉ một xu, một hạt gạo của Nhà nước, của nhân dân; là phải giữ mình cho trong sạch, không được tham lam địa vị, tiền tài, mưu cầu sự sung sướng cho riêng bản thân mình; là làm bất cứ việc gì cũng phải quang minh, chính đại,... Người có đức liêm chỉ có ham muốn là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Những hành vi trái với đức liêm, theo Hồ Chí Minh, là cậy quyền, cậy thế, cậy công, cậy địa vị, chức quyền mà đục khoét của dân, nhận của biếu, của cho, của hối lộ, trộm cắp của công làm của riêng; vì địa vị, danh tiếng của cá nhân mình mà kèn cựa, dìm nén, hãm hại người tài giỏi hơn mình; gặp việc đáng phải làm nhưng lại sợ khó nhọc, mà không dám làm; gặp kẻ địch nhưng lại sợ hy sinh,

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.631.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.631, 636, 640, 643.

nguy hiểm mà không dám đấu tranh, không dám đánh. Người mà không có đức liêm, theo Người, “không bằng súc vật” như Khổng Tử đã nói. Trong một nước mà có nhiều người bất liêm, tham lợi thì theo Người, “nước sẽ nguy” như Mạnh Tử đã nói...

Chính là không tà, là thẳng thắn, đứng đắn. Người có đức chính là người mà đối với mình thì không tự cao, tự đại; luôn cố gắng học tập, luôn cố gắng làm việc, cầu tiến bộ; luôn biết tự phê bình và phê bình để phát huy cái đúng, cái hay, sửa điều dở, bỏ điều không hay. Người có đức chính là người mà đối với người khác thì không nịnh hót, bợ đỡ người trên, người có địa vị, chức vụ cao hơn mình, không xem thường, coi khinh người dưới, người có địa vị, chức vụ, thấp hơn mình; luôn giữ thái độ chân thành khi phê bình người khác, khiêm tốn học hỏi, tiếp thu phê bình để tự mình sửa chữa khuyết điểm; thật thà, đoàn kết với mọi người; không lừa lọc, dối trá. Người có đức chính là người mà đối với công việc thì đặt việc công lên trên, lên trước việc nhà, việc tư; khi được giao đảm trách việc gì thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó khăn, vất vả hay nguy hiểm; với việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, với việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh; mỗi ngày, mỗi giờ đều cố gắng làm một việc gì đó có lợi cho nước cho dân.

Nói về *cần, kiệm, liêm, chính*, Hồ Chí Minh còn chỉ ra và luận giải mối liên

hệ, sự tác động qua lại giữa bốn đức tính này. Theo Người, cần và kiệm phải luôn đi đôi với nhau như hai chân của con người; cần mà không kiệm thì không khác gì cái thùng không đáy, nước đổ vào chùng nào chảy ra từng ấy, không vãn hoàn không; kiệm mà không cần thì không tăng thêm, cũng không phát triển được. Kiệm phải đi đôi với liêm như đi đôi với cần; có kiệm mới có liêm được, bởi do xa xỉ mà người ta sinh ra tham lam. *Cần, kiệm, liêm và chính phải gắn bó với nhau một cách khăng khít, không thể tách rời, không thể thiếu một cái nào cả*; giống như “một cây cần có gốc rễ, lại cần có nhánh, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn”, “một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn”(7).

Nói về tầm quan trọng và ý nghĩa thiết yếu của việc phải thực hiện đồng thời cả bốn đức tính đó đối với mọi người, Hồ Chí Minh cho rằng, đối với cán bộ, đảng viên, việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính là vô cùng cần thiết, bởi “cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút”(8). Và do “những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”(9).

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.643.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.641.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.104.

Khẳng định *cần, kiệm, liêm, chính* không chỉ là bốn đức tính cần có đối với mọi người, mà còn là *giá trị cao đẹp, là chuẩn mực, là thước đo trình độ văn minh, tiến bộ của một dân tộc*, Hồ Chí Minh cho rằng, “một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”(10).

Với quan niệm như vậy về tầm quan trọng, ý nghĩa thiết yếu, lớn lao của cần, kiệm, liêm, chính, Hồ Chí Minh cho rằng, phẩm chất, chuẩn mực, giá trị đạo đức này phải trở thành nền tảng của công cuộc xây dựng xã hội mới, “của đời sống mới, của thi đua ái quốc”, trở thành cái hết sức cần thiết để mọi người dân nói chung, cán bộ, đảng viên của Đảng nói riêng “làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”, xây dựng thành công một xã hội hưng thịnh, phồn vinh, công bằng, dân chủ, văn minh.

Về *phẩm chất đạo đức “chí công vô tư”*, Hồ Chí Minh cho rằng, chí công vô tư là “khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”, “phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Với người cách mạng, cần phải “đem lòng chí công vô tư đối với người, với việc”. Người có đức tính chí công vô tư là người mà “lòng chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào”, “toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”.

Đạo đức mới, đạo đức cách mạng, theo Hồ Chí Minh, đòi hỏi người cách

mạng phải lấy chí công vô tư (“vì công vong tư”) đối lập với “dĩ công vi tư”; trong đời sống cũng như trong công việc, phải luôn gạt bỏ “dĩ công vi tư”. Đạo đức mới, đạo đức cách mạng còn đòi hỏi người cách mạng phải luôn thực hiện không chỉ “cần kiệm liêm chính”, mà cả “chí công vô tư”, bởi hai phẩm chất, hai chuẩn mực đạo đức này có quan hệ mật thiết với nhau. “*Cần kiệm liêm chính*” sẽ dẫn đến “*chí công vô tư*” và ngược lại, đã “chí công vô tư”, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được “cần kiệm liêm chính” và có được nhiều đức tính tốt khác. Nói về điều này, Hồ Chí Minh khẳng định: “Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ ngày càng ít, mà những tính tốt như sau, ngày càng thêm.

Nói tóm tắt tính tốt ấy gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”(11).

Như vậy, có thể nói, trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, “chí công vô tư” là nội dung cốt lõi của chủ nghĩa tập thể. Và, khi coi chủ nghĩa cá nhân là cái trái ngược với chủ nghĩa tập thể, trái ngược với đạo đức mới, đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh cho rằng, thực hiện “chí công vô tư” đòi hỏi người cách mạng phải luôn “kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”. Nói về tác hại của chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa cá nhân không chỉ là cái “rất

(10) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.642.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.251.

gian giáo, xảo quyết”, cái khiến cho người cách mạng rất dễ bị sa ngã, “đi xuống dốc”, mà còn là “một thứ vi trùng rất độc, để ra hàng trăm thứ bệnh: tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa, tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành, tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, độc quyền, quan liêu, mệnh lệnh, v.v..”. “Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”(12). Hơn nữa, chủ nghĩa cá nhân còn là mối nguy hại cho Đảng, cho cả dân tộc: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”(13).

Nói về ý nghĩa to lớn của việc thực hiện đức tính “chí công vô tư”, Hồ Chí Minh khẳng định, sở dĩ “dân tộc ta vĩ đại, Đảng ta vĩ đại”, sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta được anh em bầu bạn khắp năm châu “yêu mến và ca ngợi” là vì trong sự nghiệp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn thực hiện “chí công vô tư, mình vì mọi người”(14).

Từ những trình bày trên, chúng ta có thể kết luận: Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, “*cần kiệm liêm chính, chí công vô tư*” là một trong những phẩm chất đạo đức nền tảng, một trong những

chuẩn mực đạo đức cơ bản mà người cách mạng cần phải có, Đảng với tư cách người chèo lái con thuyền cách mạng càng cần phải có. Đối với mỗi người cách mạng, đối với toàn Đảng và đối với cả dân tộc ta, phẩm chất đạo đức ấy, chuẩn mực đạo đức ấy không chỉ là cái cần phải có mà hơn nữa, là cái cần phải thực hiện hàng ngày, hàng giờ để, như Người đã nói: “Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy vũ không thể khuất phục” và để có được những phẩm chất đạo đức tốt đẹp khác làm nên những giá trị đạo đức trường tồn, cao đẹp.

Theo đó, có thể nói, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03 – CT/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương (Khoá XI) mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” đã xác định như một giải pháp về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng, trước hết, mỗi chúng ta, nhất là với mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng, cần phải nhận thức, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc tư tưởng Hồ Chí Minh về các phẩm chất đạo đức “*cần kiệm liêm chính, chí công vô tư*” mà cả cuộc đời Người là một tấm gương sáng về thực hiện các phẩm chất đạo đức này. □

(12) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.9, tr.291.

(13) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.12, tr.557 - 558.

(14) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.12, tr.557.